

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày 13 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Hải và bà Vi Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: **Lương Văn T**, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1983, tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Nghiện chất ma túy; Con ông Lương Văn T, sinh năm 1959; Con bà Hoàng Thị V, sinh năm 1959. Hiện đều trú tại Thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” từ ngày 14/9/2023 đến ngày 23/9/2023; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” từ ngày 23/9/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Quang H, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Đình V, sinh năm 1990.
Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người chứng kiến:** Ông Tạ Duy S, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ, ngày 14/9/2023, tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai, làm nhiệm vụ tại khu vực đầu đường nhánh nối với đường Q thuộc tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện V, phát hiện Lương Văn T đang dừng xe mô tô BKS 24V1-26.., có biểu hiện phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Sau khi được Công an yêu cầu có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vi phạm pháp luật thì tự giác khai báo, T tự giác cung cấp thông tin cá nhân của mình và khai nhận đang cất giấu ma túy ở trong túi quần bên phải T đang mặc để mang đi bán. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an thị trấn K để làm việc. Tại trụ sở Công an thị trấn K. Trước sự có mặt của người chứng kiến và đại diện chính quyền địa phương, T tự giác khai nhận việc đang cất giấu ma túy trong túi quần. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với Lương Văn T phát hiện trong túi quần bên phải T đang mặc 09 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. T khai nhận đó là các gói ma túy Heroin của T đang mang đi tìm người mua để bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn T, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của Lương Văn T 01 xe mô tô, 01 điện thoại di động và 920.000 đồng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Lương Văn T, không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Lương Văn T khai nhận: Chiều ngày 13/9/2023, T mua của một người đàn ông tên V ở xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai, được 02 phân với giá 700.000 đồng, sau đó mang về nhà chia tách thành 14 phần và gói lại bằng giấy bạc màu trắng. T sử dụng hết 05 gói, còn lại 09 gói khi đang mang đi bán thì bị bắt.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Hoàng Đình V. Quá trình khám xét thu giữ của V tổng số 12 gói ma túy (*11 gói ma túy Heroin, 01 gói ma túy dạng đá*). Quá trình điều tra V không thừa nhận đã bán ma túy cho Lương Văn T. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất T và V đều giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh V đã bán ma túy cho T. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ đề cập

xử lý Hoàng Đình V trong vụ án này. Hiện Hoàng Đình V đang bị khởi tố, điều tra trong một vụ án khác.

Bản kết luận giám định số 320/KL-GĐMT ngày 18/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,58 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lương Văn T gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Bản cáo trạng số: 67/CT-VKS -VB ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51: Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lương Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo, người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/9/2023, T mua của một người đàn ông tên V ở xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai, được 02 phân ma túy Heroine với giá

700.000 đồng, sau đó mang về nhà chia tách thành 14 phần và gói lại bằng giấy bạc màu trắng. T sử dụng hết 05 gói, còn lại 09 gói khi đang mang đi bán thì bị bắt.

Vì vậy, Bản cáo trạng số 67/CT-VKS -VB ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Lương Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hiểu rất rõ tác hại của ma túy đối với con người, gia đình và xã hội, nhưng do hám lời bị cáo cố tình phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có bố đẻ là ông Lương Văn T1 được Nhà nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhất, Nhì, Ba. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lương Văn T mức án như nêu trên là phù hợp, nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản gì riêng có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án, gồm:

- 0,58 gam Heroine, cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,28 gam, còn lại 0,3 gam Heroine cùng 09 mảnh giấy bạc màu trắng, bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: Jupiter, màu sơn: Xám Đen Bạc, BKS: 24V1-26... Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của anh Bùi Quang H, sinh năm 1979, cư trú tại: Tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai. Anh H không biết việc T mượn xe để đi bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Bùi Quang H là có căn cứ và đúng pháp luật.

- 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu xanh, số Imei: 35563404668467 kèm sim thuê bao số 0973342.... Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Lương Văn T, không liên quan đến tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lương Văn T là có căn cứ.

- Đối với số tiền 920.000đ (*Chín trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ của Lương Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần tạm giữ một phần để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Quang H đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, BKS: 24V1-26.., không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì, do đó Tòa án không đề cập giải quyết.

[7] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với Hoàng Đình V là người bị cáo T khai đã bán ma túy cho bị cáo 13/9/2023. Tuy nhiên quá trình điều tra V không thừa nhận đã bán ma túy cho Lương Văn T. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất T và V. đều giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh V đã bán ma túy cho T. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ đề cập xử lý Hoàng Đình V trong vụ án này. Hiện Hoàng Đình V đang bị khởi tố, điều tra trong một vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 14/9/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu: 0,3 (Không thấy ba) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định; 09 (Chín) mảnh giấy bạc màu trắng cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Lương Văn T tại tổ 5, thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai ngày 14/9/2023”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai; Để tiêu hủy.

- Tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Lương Văn T để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn T số tiền 720.000đ (Bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lương Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC (01);
- VKSND tỉnh LC (01);
- VKSND huyện VB (01);
- CQCSĐT Công an huyện VB (01);
- CQTHAHS Công an huyện VB (01);
- Sở tư pháp tỉnh LC(01);
- CC THADS (01);
- Bị cáo; NLQ(02);
- THAHS Tòa án (04);
- Lưu Tòa án (04).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nghĩa

